

Số: 304/BC-UBND

Kim Hoa, ngày 24 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội,
quốc phòng - an ninh năm 2025, kế hoạch năm 2026**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 trong điều kiện có những thuận lợi và thách thức đan xen; tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, tình hình kinh tế trong nước duy trì xu hướng phục hồi nhưng còn nhiều khó khăn; tác động của dịch bệnh, thời tiết, biến đổi khí hậu diễn biến khó lường (bão số 5, số 6, số 10), chính quyền 2 cấp đi vào hoạt động, ... đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của xã Kim Hoa. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã nhà đã nỗ lực khắc phục khó khăn với tinh thần quyết tâm cao, tập trung bám sát nhiệm vụ, chỉ đạo, điều hành linh hoạt, kịp thời, cùng với sự đồng thuận của Nhân dân nên các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đã đạt được những kết quả tích cực, các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản đạt và vượt kế hoạch.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trên cơ sở tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện kết quả 6 tháng đầu năm 2025 của các xã cũ và tình hình thực hiện nhiệm vụ từ 01/7/2025, trong 19 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh đã được Hội đồng nhân dân xã Khóa II, kỳ họp thứ 2 giao theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2025, Trên cơ sở đó, kết quả thực hiện đến cuối năm có 16/19 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch.

- *Nhóm chỉ tiêu kinh tế:* Có 08/11 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, gồm: thu nhập bình quân đầu người; tổng thu ngân sách; thu dân cư kiểu mẫu; đàn huơu; tỷ lệ tiêm phòng đàn gia súc; mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ; thu gom xử lý rác thải; tỷ lệ hộ nghèo. Có 3/11 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch, gồm: sản phẩm OCOP; thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất; cứng hóa giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng.

- *Nhóm chỉ tiêu xã hội:* Có 7/7 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, gồm: tỷ lệ thôn văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa; tỷ lệ lao động qua đào tạo; tỷ lệ người dân tham gia BHYT; tỷ lệ người lao động tham gia BHXH; số điểm đạt tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ trường chuẩn.

- *Nhóm chỉ tiêu an ninh, quốc phòng:* Có 1/1 chỉ tiêu đạt, gồm: tuyển giao quân.



1. Lĩnh vực kinh tế

Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh) ước đạt 713,943 triệu đồng. Tổng giá trị sản xuất (theo giá hiện hành) ước đạt 1348,722 triệu đồng; cơ cấu theo các ngành: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 69,66%; Công nghiệp - Xây dựng 11,65%, Thương mại - Dịch vụ và các ngành khác 18,69%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 55,7 triệu đồng/người.

1.1. Nông nghiệp, lâm nghiệp

Tổng giá trị sản xuất nông nghiệp ước đạt 314,357 tỷ đồng, Tổng sản lượng lương thực 9.265 tấn¹, đạt 93% kế hoạch, giảm so với năm 2024 do ảnh hưởng bão. Tổng sản lượng thịt 1039,72 tấn; giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đạt 138,76 triệu đồng/ha.

Tổng diện tích cam 1413 ha, sản lượng ước đạt 14600 tấn. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 1.798,33 ha. Trong năm trồng mới 17 ha cây ăn quả các loại; 217 ha rừng tập trung. Tăng cường quản lý vật tư nông nghiệp, tổ chức 4 đợt kiểm tra các cơ sở kinh doanh và triển khai phòng chống dịch trên cây trồng, vật nuôi². Tổng đàn cơ bản ổn định³, trong đó đàn Hươu 8.386 con (vượt so với chỉ tiêu giao 8350 con) sản lượng nhung hươu 3.01 tấn, tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 85% (đạt 100% kế hoạch).

Phát triển các mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ tiếp tục được quan tâm triển khai. Trong năm, có 06 hộ đã hoàn thiện chuồng trại chăn nuôi lợn, thả giống và tổ chức chăn nuôi theo đúng quy trình của Tập đoàn Quế Lâm; đồng thời phát triển mới 06 mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ, vượt 03 mô hình so với chỉ tiêu kế hoạch giao.

Các mô hình hoạt động theo chuỗi giá trị Quế Lâm, bước đầu cho thấy hiệu quả rõ rệt về kinh tế và môi trường. Đặc biệt, trong giai đoạn ứng phó với dịch tả lợn châu Phi, do tuân thủ nghiêm ngặt quy trình kỹ thuật, các mô hình không bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh và vẫn xuất bán sản phẩm theo đúng cam kết.

Bên cạnh đó, xã đã triển khai thực hiện các mô hình liên kết trong lĩnh vực trồng trọt và bước đầu đạt được những kết quả khả quan, tiêu biểu như mô hình trồng dâu nuôi tằm liên kết với Công ty Dâu tằm tơ Yên Bái; đồng thời thử nghiệm các mô hình liên kết sản xuất ngô ngọt, dưa, sâm Bồ Chính,... với các doanh nghiệp nhằm đánh giá khả năng thích nghi, hiệu quả kinh tế và làm cơ sở để từng bước nhân rộng. Hiện nay, mô hình trồng dưa đang trong quá trình thực hiện, nhờ bám sát quy trình kỹ thuật nên cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt.

¹. Diện tích lúa 1184 ha, năng suất 42.4tạ/ha, sản lượng 6995tấn, trong đó Lúa vụ Xuân 2025: Diện tích 848ha, năng suất 63,5tạ/ha, sản lượng 5386 tấn; Lúa vụ Hè thu 2025: diện tích 336 ha, năng suất 47,87 tạ/ha, sản lượng 1609 tấn; ngô 430ha, năng suất 52,8 tạ/ha, sản lượng 2270 tấn, trong đó: Ngô đông năm trước: diện tích 198 ha, năng suất 48 tạ/ha, sản lượng 950tấn; ngô vụ Xuân 2025 diện tích 167ha, năng suất 62,5tạ/ha, sản lượng 1044 tấn; ngô vụ Hè thu 2025 diện tích 65ha, năng suất 42,5tạ/ha, sản lượng 276tấn; đậu 75ha, năng suất 10,2 tạ/ha, sản lượng 77tấn; rau các loại 92 ha, năng suất 66,25tạ/ha, sản lượng 610 tấn, trong đó: vụ Đông năm trước 64 ha, năng suất 67tạ/ha, sản lượng 429 tấn, Xuân 2025 là 15ha, năng suất.65 tạ/ha, sản lượng 98 tấn, rau Hè thu 2025 là 13 ha, năng suất 64tạ/ha, sản lượng 83 tấn.

(2) Dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện giai đoạn tháng 7-8, xã đã xử lý, khống chế kịp thời.

(3) Tổng đàn: trâu bò 4.128 con, đàn hươu 8.386 con (vượt so với chỉ tiêu giao 8350 con), gia cầm 166.624 con, dê 526 con, ong 2.584 đàn.

Tuy nhiên, giai đoạn gần thu hoạch do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết không thuận lợi, cây dừa phát triển không đồng đều, xuất hiện tình trạng thối rữa, sinh trưởng kém; địa phương đang phối hợp với đơn vị liên kết để tìm biện pháp khắc phục.

Thực hiện các biện pháp phòng chống cháy rừng. Thành lập Ban chỉ đạo, đội xung kích phòng cháy chữa cháy và bảo vệ rừng năm 2025. Tăng cường công tác tuyên truyền, chỉ đạo tổ chức xử lý thực bì, phát đường băng phòng chống cháy rừng, ký cam kết với các hộ có rừng. Phối hợp với Hạt Kiểm Lâm Hương Sơn tổ chức làm việc thống nhất các nội dung triển khai thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng và đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp; chi trả dịch vụ môi trường rừng cho 60 hộ (số tiền 59,926 triệu đồng). Lập hồ sơ đề xuất hỗ trợ kinh phí khai thác cho các hộ tham gia chứng chỉ rừng FSC.

Chủ động triển khai nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, thành lập Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự, ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, xây dựng phương án, kế hoạch phát huy sức mạnh toàn dân, huy động nguồn lực, thực hiện phương châm “4 tại chỗ”; cả hệ thống chính trị đã quyết liệt vào cuộc, khẩn trương khắc phục, hạn chế tối đa thiệt hại do mưa, bão gây ra; kịp thời ổn định đời sống người dân, khôi phục sản xuất, kinh doanh⁴.

1.2. Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; OCOP, giảm nghèo bền vững

a) Công tác chỉ đạo, điều hành

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tiếp tục được chỉ đạo sâu sát, quyết liệt; Tổ chức các đợt phát động cao điểm xây dựng nông thôn mới; thực hiện chính sách theo Nghị quyết 44/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, đề xuất chính sách giai đoạn 2026-2030; tập trung chỉnh trang khu dân cư, bổ sung các tiêu chí xã nông thôn mới; sắp xếp làm việc với 01 thôn chưa đạt chuẩn khu dân cư mẫu để tập trung thực hiện;

Tổ chức rà soát kết quả thực hiện xây dựng các tiêu chí xã nông thôn mới đối với xã sau sắp xếp, xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí đảm bảo đạt chuẩn theo quy định. Thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý, Ban phát triển thôn các Chương trình phân công phụ trách tiêu chí xã nông thôn mới đối với các phòng, ban liên quan và các thành viên trong Ban chỉ đạo theo Hướng dẫn số 11/HD-SNV ngày 09/8/2025 của Sở Nội vụ.

b) Kết quả thực hiện

Tổ chức 24 cuộc tuyên truyền, tập trung vận động chỉnh trang vườn, trồng hàng rào xanh, xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt; hướng dẫn xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu theo bộ tiêu chí mới.

Phát động 9 đợt ra quân cao điểm, triển khai chỉnh trang khu dân cư, cải thiện cảnh quan môi trường, thực hiện chỉnh trang khuôn viên, khánh tiết nhà

(4) Thành lập Tổ kiểm tra thiệt hại sau bão số 5, 6, 10; tổng thiệt hại do các cơn bão ước 33,944 tỷ đồng.

văn hóa thôn, sân thể thao và khu vui chơi, trồng mới 2370 cây bóng mát. Qua các đợt cao điểm đã tập trung thực hiện các nội dung chỉnh trang Khu dân cư, hướng tới xây dựng, duy trì và phát huy cảnh quan Môi trường sáng xanh sạch đẹp⁵. Có 5 thôn được tỉnh kiểm tra đánh giá công nhận Khu dân cư Nông thôn mới kiểu mẫu, gồm các thôn Cao Trà, Bình Sơn, Xuân Thủy, Kim Lĩnh, Kim Lộc (vượt 3 thôn so với chỉ tiêu).

Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được tập trung chỉ đạo thực hiện, trong năm xã thực hiện hướng dẫn các cơ sở tham gia xúc tiến thương mại và hoàn thiện hồ sơ đánh giá nâng hạng, công nhận lại sản phẩm. Toàn xã hiện có 4 sản phẩm OCOP (02 sản phẩm 4 sao, 02 sản phẩm 3 sao).

Chương trình giảm nghèo bền vững, nhất là chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc quyết liệt thực hiện và đạt kết quả cao, hoàn thành xây dựng, sửa chữa xây mới, sửa chữa nhà ở cho 99 gia đình, trong đó 67 gia đình hộ nghèo, cận nghèo, 30 gia đình có hoàn cảnh khó khăn, 02 gia đình người có công. Tổng giá trị hỗ trợ gần 7 tỷ đồng. Tổ chức tổng kết Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát gắn với tổng kết Chương trình MTQG giảm nghèo giai đoạn 2021-2025. Trong năm, từ nguồn vốn chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo đã xây dựng 3 dự án mô hình bò nái sinh sản cho 33 hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo, hộ khuyết tật. Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, hộ có thu nhập thấp năm 2025, kết quả tỷ lệ hộ nghèo 2,69%, hộ cận nghèo 3,11%.

1.3. Công nghiệp - xây dựng, Thương mại - Dịch vụ

Tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ngành nghề nông thôn phát triển khá (toàn xã có 492 hộ kinh doanh cá thể, giải quyết việc làm ổn định cho 678 lao động) góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, giải quyết việc làm và tăng thu ngân sách. Kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể từng bước hoạt động thực chất hiệu quả. Toàn xã có tổng 20 đơn vị cả doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác hoạt động ổn định có hiệu quả.

Thị trường hàng hóa ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu tiêu dùng của người dân. Các ngành dịch vụ khá đa dạng, hình thành nhiều cơ sở mới. Tổng số hộ kinh doanh buôn bán dịch vụ trên địa bàn là 492 hộ. Nhìn chung các hoạt động kinh doanh dịch vụ của các hộ được thực hiện đảm bảo các quy định của Nhà nước, tạo việc làm, tăng thu nhập kinh tế cho gia đình và xã hội.

1.4. Tài chính - ngân sách

5) Năm 2025 đã tổ chức huy động ra quân với 8650 lượt người dân tham gia, các thôn tập trung ra quân vệ sinh môi trường đường làng ngõ xóm, cắt cỏ, cắt tỉa hàng rào xanh 112km dọc trên tất cả các tuyến đường; chỉnh trang, vệ sinh, chăm sóc hàng rào xanh khuôn viên 38 nhà văn hóa thôn và khu thể thao thôn. Đắp bù lề 5,5km giao thông; nâng cấp, bảo dưỡng 10,22km mặt đường, phát quang 96,5km hành lang giao thông, trồng mới 2370 cây bóng mát 2 bên đường; nạo vét rãnh 31,42 km rãnh đất; làm mới 6,67km đường dây điện thấp sáng làng quê; tu sửa 17,6 km đường điện thấp sáng; 112 vườn chặt bỏ cây tạp, 75 vườn hoàn thành cải tạo, trồng mới 31km hàng rào xanh tại các trục đường, cắt tỉa chăm sóc 104km hàng rào xanh tại các tuyến đường; làm mới, nâng cấp 102 nhà ở đạt chuẩn, di dời 36 chuồng trại, phá bỏ 47 nhà vệ sinh 2 ngăn, xây mới 66 nhà vệ sinh tự hoại, xây lắp mới 84 hệ thống lắng lọc.

Hoạt động thu, chi ngân sách đảm bảo theo đúng kế hoạch đề ra. Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã ước thực hiện năm 2025 (không bao gồm trợ cấp) là 30.996 triệu đồng, đạt 385%, trong đó thu thuế, phí 9.862 triệu đồng đạt 139% (trong đó ngân sách xã được hưởng 2.659 triệu đồng, đạt 199%), thu từ đầu giá quyền sử dụng đất 21.134 triệu đồng (trong đó ngân sách xã được hưởng 9.510 triệu đồng). UBND xã thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi, chống lãng phí, đảm bảo chính sách an sinh xã hội⁶.

Việc giải ngân nguồn vốn các chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo được quan tâm thực hiện kịp thời, có hiệu quả. Vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM giải ngân 1.567,13 triệu đồng/1.567,13 triệu đồng; đạt 100%, trong đó 617,13 triệu đồng hỗ trợ chi đầu tư xây dựng, nguồn vốn sự nghiệp 950 triệu đồng được phân bổ xây dựng Đài truyền thanh cơ sở ứng dụng Công nghệ thông tin-Viễn thông xã Kim Hoa. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 498,313 triệu đồng/498,313 triệu đồng đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Công tác quản lý và triển khai xây dựng cơ bản trên địa bàn xã tiếp tục được thực hiện theo đúng quy định; các công trình đầu tư sử dụng vốn ngân sách được tổ chức triển khai bảo đảm trình tự, thủ tục, chất lượng và tiến độ. Trong kỳ, xã triển khai xây dựng mới 10 công trình, tổng vốn đầu tư 14,797 triệu đồng; đến nay đã hoàn thành 05 công trình, đang thực hiện 05 công trình. Hoạt động xây dựng nhà ở tư nhân diễn ra ổn định, Trong kỳ, trên địa bàn phát sinh 29 trường hợp xây dựng nhà ở riêng lẻ cơ bản chấp hành quy định về trật tự xây dựng; UBND xã thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra, kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm.

1.5. Lĩnh vực Tài nguyên, môi trường

Công tác quản lý đất đai được quan tâm chỉ đạo, ban hành các văn bản tăng cường quản lý đất đai, rà soát quy hoạch, kiểm kê; Đồng thời, phối hợp đơn vị tư vấn rà soát bảng giá đất; đề xuất điều chỉnh nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn 2050, và danh mục các công trình trọng điểm; thành lập Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ tư vấn đất đai. Công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho Nhân dân được tập trung chỉ đạo thực hiện đảm bảo⁷.

Công tác quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường được siết chặt; kiểm tra định kỳ các trang trại chăn nuôi, mỏ đá; đình chỉ 01 trường hợp vi phạm khoáng sản và phối hợp giải phóng mặt bằng dự án khai thác đá núi Nấp Trình. Triển khai Chiến dịch “90 ngày làm sạch dữ liệu đất đai”. Duy trì tốt việc phân loại thu gom xử lý rác thải đạt 95%.

⁶ Thực hiện nhiệm vụ chi trả cho người dân nhân ngày lễ 2.9 và nhập hệ thống phần mềm An sinh xã hội: Tổng số tiền tính cấp về 1.913.500.000 đồng (tương đương 19.135 khẩu), đã chi hết (gồm cả phát sinh) 1.899.900.000 đồng, còn dư lại 13.600.000 đồng, tương đương 136 khẩu. Việc chi trả tiền được tổ chức chu đáo, đúng đối tượng và thời gian quy định, nhận được sự đồng thuận người dân.

⁷ Hoàn thành 32 hồ sơ cấp đổi, 34 hồ sơ chuyển mục đích, 16 hồ sơ cấp mới, đồng thời xử lý các hồ sơ chỉnh lý biến động, tách thửa và tồn đọng trong cấp GCNQSD đất. Tổ chức hòa giải 08 đơn thư, phối hợp Tòa án xử lý 02 vụ, kiểm tra và xử lý vi phạm xây dựng trái phép.

Trong năm, xã đã tổ chức đấu giá 25 lô đất (Hàm Trường 16 lô, Kim Hoa 9 lô). Đồng thời rà soát nhu cầu đầu tư hạ tầng, cứng hóa đường giao thông nông thôn 2,76km, đạt 51,39% chỉ tiêu.

Tập trung thực hiện tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh, tại thôn Hàm Giang và thôn Mai Lĩnh 10ha, đạt 40% chỉ tiêu.

2. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội

2.1. Văn hóa, thông tin, thể thao

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao mừng Đảng, mừng Xuân được tổ chức chu đáo, thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả. Tổ chức tốt hoạt động tuyên truyền, văn nghệ, thể thao mừng Đảng, mừng Xuân, các sự kiện chính trị, lễ hội; Tổ chức thành công Đại hội thể dục, thể thao xã Kim Hoa lần thứ I, năm 2025; các giải kéo co nam, nữ; giải bóng chuyền nam dịp Tết nguyên đán, chào mừng đại hội đảng các cấp, thu hút đông đảo các vận động viên, cổ động viên và bà con Nhân dân xã nhà tham gia, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân. Tham gia các giải trong khuôn khổ lễ hội Hải Thượng Lãn ông Lê Hữu Trác, đạt 01 giải nhì, 01 giải ba cá nhân và giải 3 tập thể bộ môn chạy Việt dã leo núi Minh Tự, 01 huy chương đồng cấp tỉnh, đạt giải A toàn tỉnh tác phẩm Chuyên đổi số. Xây dựng Trang thông tin điện tử, lập Fanpage truyền thông và lắp đặt hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ; nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò của văn hóa ngày càng được nâng lên. Các giá trị văn hóa truyền thống, chuẩn mực con người Hà Tĩnh tiếp tục được gìn giữ, phát huy, góp phần tạo chuyển biến tích cực trong đời sống tinh thần và phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” kết hợp với phong trào xây dựng nông thôn mới, ngày càng lan tỏa; đến nay có 38/38 thôn, được công nhận văn hóa, đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 93.84%. Tổ chức tốt lễ đón nhận di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh nhà thờ họ Hồ Huy.

2.2. Giáo dục - đào tạo

Chất lượng giáo dục toàn diện tiếp tục được củng cố và giữ vững. Số học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 100%, không có học sinh bỏ học; công tác chăm sóc, giáo dục trẻ đạt kết quả tốt, chất lượng giáo dục được giữ vững. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và trường chuẩn quốc gia được quan tâm đầu tư; đến nay toàn xã có 08/08 trường đạt chuẩn mức độ 1, tỷ lệ 100% (trong đó có 3 trường đạt chuẩn mức độ 2 đạt 37,5%). Phong trào xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp được quan tâm; đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

2.3. Y tế, Dân số, kế hoạch hóa gia đình

Các cơ sở y tế trên địa bàn hoạt động ổn định, bảo đảm công tác khám chữa bệnh. Công tác truyền thông phòng chống dịch bệnh (sốt xuất huyết, tay

chân miệng, cúm mùa...) được tăng cường, các chương trình Y tế quốc gia triển khai đúng kế hoạch.

Giữ vững tiêu chí quốc gia về y tế; triển khai tốt các chương trình y tế - dân số, tiêm chủng an toàn. Tỷ lệ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi, cân nặng 6,0%, thấp còi 6,5%. Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 95,8%, tỷ lệ tham gia BHXH đạt 20,5%. Số điểm đạt chuẩn Quốc gia về Y tế đạt 87/100 điểm theo Bộ tiêu chí quốc gia.

2.4. Đảm bảo an sinh xã hội

Các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội được triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định; xét duyệt 520 hồ sơ, tổ chức chúc thọ cho 416 cụ (số tiền 145 triệu đồng), rà soát kinh phí chúc thọ năm 2026. Triển khai Nghị định 176 năm 2025, tăng mới 320 đối tượng hưởng trợ cấp. Thành lập các đoàn công tác phối hợp với Ban công tác mặt trận các thôn thực hiện tốt việc thăm hỏi, tặng quà, động viên gia đình người có công với cách mạng, thương binh, bệnh binh, thân nhân Liệt sĩ, người cao tuổi nhân dịp lễ tết⁸. Giải quyết việc làm, tư vấn tuyển dụng, tổ chức 01 lớp đào tạo nghề cho 35 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo 80,38%.

3. Công tác Cải cách hành chính

Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, mô hình chính quyền 02 cấp. Chỉ trả chế độ tinh giản biên chế cho 26 đối tượng với tổng kinh phí hơn 23,6 tỷ đồng. Tiếp tục quán triệt nghiêm túc Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Cập nhật đầy đủ, kịp thời và khai thác hiệu quả phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân năm 2025 đảm bảo quy định. Tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến lần thứ I (2025-2030).

Công tác cải cách hành chính được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt. Tập trung cao việc triển khai hiện đại hóa nền hành chính; hoạt động Trung tâm Hành chính công hoạt động có hiệu quả.

Tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho 1.548 hồ sơ, trong đó trực tuyến đạt 99,94%; Hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,93%. Hồ sơ giải quyết trước hạn 78,38% tổng số hồ sơ; liên thông 139 hồ sơ; chứng thực 423 hồ sơ, cấp 2.336 bản giấy và 360 bản điện tử.

(⁸) - Quà tết Nguyên đán: 1.161 suất quà Trung ương, quà tỉnh, quà địa phương trị giá: 331.500.000 đồng. Quà của Chủ tịch nước ngày 30/4 là 618 suất, số tiền 309.000.000 đồng;

- Quà kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh- Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2025): 582 suất quà Trung ương trị giá 187.500.000 đồng; 75 suất quà tỉnh trị giá 22.500.000 đồng; 472 suất quà thờ cúng Liệt sỹ, thấp hương Bà mẹ Việt Nam Anh hùng trị giá 116.400.000 đồng. Phối hợp với các Phòng ban liên quan trao tặng 78 suất quà cho người có công, thân nhân người có công trị giá 229.050.000 đồng.

- Tổ chức lễ chúc thọ, mừng thọ tại 38 đơn vị thôn cho 416 cụ cao tuổi với tổng kinh phí chúc thọ mừng thọ là 145.000.000 đồng.

Công tác sổ hóa hồ sơ đạt 100%. Thu phí, lệ phí đối với 882 hồ sơ có yêu cầu tài chính, thu trực tuyến đạt 99,43%, số tiền 21.563.000 đồng.

4. Công tác tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng

4.1. *Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật* và công tác tư pháp được quan tâm đúng mức. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật được triển khai thường xuyên, kịp thời và đạt được những kết quả tích cực. Đăng ký, quản lý hộ tịch đúng quy định, đáp ứng quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Công tác theo dõi chấp hành pháp luật được tăng cường, các vụ việc vi phạm được phát hiện, xử lý kịp thời. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức trong quá trình theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính.

4.2. *Công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo*

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và PCTN được quan tâm. Tiếp nhận, xử lý và giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng trình tự, quy định của pháp luật, không để xảy ra tồn đọng, kéo dài, vượt cấp⁹.

5 Về quốc phòng - an ninh

5.1. *Quốc phòng*

Các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng được tổ chức thực hiện nghiêm túc, duy trì nghiêm nề nếp, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bổ sung, hoàn thiện các kế hoạch tác chiến; chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt. Hoàn thành việc tuyển chọn và giao quân năm 2025, với 31 quân nhân lên đường làm nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ công an, đạt 100% chỉ tiêu về quân số và chất lượng. Chế độ, chính sách đối với quân nhân, cựu quân nhân được giải quyết đầy đủ, kịp thời¹⁰.

5.2. *An ninh, trật tự an toàn xã hội*

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; Chủ động thực hiện tốt công tác phòng ngừa không để bị động phát sinh vụ, việc phức tạp về ANTT, hình thành điểm nóng. Kịp thời phát hiện, đấu tranh xử lý các vụ việc tại cơ sở¹¹; Điều tra, làm rõ 02 vụ, 04 đối tượng phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài

⁽⁹⁾ Tổng số lượt tiếp 48 lượt, số người được tiếp 56 người; số vụ việc 16; số đoàn đông người được tiếp 0 đoàn; số lượt tiếp định kỳ của chủ tịch 18 lượt. Tổng số đơn 20 đơn (tăng 8 đơn so với cùng kỳ): Kỳ trước chuyển sang 0 đơn, tiếp nhận trong kỳ 20 đơn; số đơn, vụ việc, đủ điều kiện thuộc thẩm quyền xử lý 20 đơn; đã giải quyết 18 đơn, đang giải quyết 02 đơn.

⁽¹⁰⁾ Phối hợp với phòng Văn hóa Xã hội thực hiện tốt chính sách xã hội, chính sách cho người có công, tiếp tục thực hiện chế độ chính sách theo Quyết định 62, QĐ 49, phối hợp phòng thủ khu vực 2 - Vũ Quang chỉ trả cho 15 đối tượng hưởng chế độ theo Quyết định 49 với số tiền 40.500.000 nghìn đồng. Triển khai thực hiện khen thưởng niên hạn cống hiến kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng QĐNDVN theo công văn số 2149 của cục chính trị Quân khu 4, rà soát danh sách sĩ quan quân đội nghỉ hưu trên địa bàn xã, danh sách cán bộ quân đội nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo báo cáo Bộ CHQS tỉnh đúng tiến độ.

⁽¹¹⁾ Phát hiện, bắt giữ, xử lý hành chính 07 vụ - 12 đối tượng phạt tiền 9.225.000 đồng. Cụ thể: 01 vụ, 04 đối tượng có hành vi đánh bạc, tổng xử phạt 5.000.000 đồng; 01 vụ, 01 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, xử phạt 1.500.000 đồng; 03 vụ, 05 đối tượng có hành vi thả rông gia súc xâm lấn lòng đường, xử phạt 1.950.000 đồng; Phát hiện, xử lý 03 trường hợp vi phạm về an toàn giao thông, tổng phạt tiền 1.500.000

sản, 01 vụ, 01 đối tượng cố ý gây thương tích, 100% hộ ký cam kết bảo đảm an ninh. Triển khai quyết liệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia (Đề án 06/CP), cấp đổi thẻ Đảng viên trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tổ chức thành công “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tại các thôn trên địa bàn; Tổ chức Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an Nhân dân Việt Nam (19/8/1945-19/8/2025) và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005-19/8/2025).

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp bước đầu còn lúng túng; việc tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ có thời điểm chưa kịp thời, còn 03 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch đề ra

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được giữ vững, tuy nhiên vẫn tiềm ẩn một số yếu tố phức tạp. Công tác tham mưu xây dựng các chương trình, đề án và việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri ở một số nội dung chưa bảo đảm tiến độ theo kế hoạch. Phong trào xây dựng nông thôn mới, làm đường giao thông, vệ sinh môi trường tại một số thôn, đơn vị chưa được duy trì thường xuyên; một số tiêu chí còn thiếu tính bền vững. Công tác quản lý đất đai vẫn còn một số tồn đọng, chậm xử lý dứt điểm.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp đã tác động trực tiếp đến đời sống Nhân dân, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Mô hình chính quyền địa phương hai cấp bước vào vận hành, khối lượng công việc lớn, yêu cầu cao trong khi địa bàn rộng, nhiệm vụ nhiều; một số vị trí cán bộ chưa kịp thích ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới.

Hệ thống phần mềm phục vụ quản lý, điều hành mới triển khai, chưa đồng bộ, gây khó khăn trong quá trình xử lý công việc. Một số văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách mới được ban hành nhưng chưa hướng dẫn cụ thể, ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động, nhất là ở cấp thôn, còn thiếu; trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ cơ sở chưa đồng đều.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Việc cụ thể hóa các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết thành chương trình, kế hoạch triển khai ở một số thời điểm chưa kịp thời; công tác đôn đốc, kiểm tra,

giám sát chưa thường xuyên. Cơ chế phối hợp giữa các bộ phận có lúc chưa đồng bộ, thông tin hai chiều chưa thật sự kịp thời.

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế vận hành của mô hình chính quyền địa phương hai cấp chưa đầy đủ, còn tâm lý vận hành theo mô hình cũ. Năng lực dự báo, phân tích tình hình và tham mưu đề xuất giải pháp của một số cán bộ còn hạn chế; việc xây dựng chỉ tiêu, nhiệm vụ ở một số lĩnh vực chưa sát với điều kiện thực tiễn, dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Phần thứ hai

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2026

Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2025-2030, là năm tổ chức bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Bối cảnh tình hình thế giới, trong nước dự báo tiếp tục chuyển biến nhanh, khó lường, thời cơ, thách thức đan xen. Kế thừa kết quả đạt được năm 2025, tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng, chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động, đòi hỏi phải nỗ lực hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn trong năm 2026 và những năm tiếp theo. Mục tiêu, định hướng xuyên suốt trong chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2026: Duy trì mức tăng trưởng khá trên mọi lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp - xây dựng, thương mại dịch vụ. Tiếp tục huy động có hiệu quả nguồn lực đầu tư, đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới; trọng tâm là phát triển sản xuất, nâng cao đời sống Nhân dân. Phát triển toàn diện văn hóa, xã hội, phát huy tối đa lợi thế của địa phương; đảm bảo an sinh xã hội. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, công tác cải cách hành chính và thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường hiệu lực hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động phòng chống thiên tai, phòng chống cháy nổ. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2026

1. Về kinh tế: (1) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn 5,25% (2) Cơ cấu tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn theo giá hiện hành: Nông nghiệp 68%; Công nghiệp - xây dựng 13%; Thương mại, dịch vụ 19%; (3) Thu nhập bình quân đầu người phấn đấu đạt 58,66 triệu đồng; (4) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 18.028 triệu đồng; (5) Số lượng Doanh nghiệp, HTX, THT trên địa bàn tăng mới 05 đơn vị (lũy kế 25 đơn vị); (6) Giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản trên 01 ha đất sản xuất nông nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản đạt 140 triệu đồng/ha; (7) Đạt và giữ vững 20 tiêu chí xã nông thôn mới; (8) Thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất 07 ha; (9) Tổng sản lượng lương thực có hạt trên 9.500 tấn; (10) Các chỉ tiêu phát triển chăn nuôi: Đàn hươu 8.700 con; sản lượng nhung 3,13 tấn; đàn dê 900 con; đàn ong 2.800 đàn; tỷ lệ tiêm phòng gia súc đạt 85%; phát triển thêm 3 mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ; (11)

Tăng mới 01 sản phẩm đạt Ocop 3 sao; 02 thôn đạt Khu dân cư mẫu; (12) Cứng hóa đường giao thông đạt 5km, (13) mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều bình quân 0.4%.

2. Về văn hóa - xã hội: (14) Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu văn hóa 95%; Tỷ lệ thôn đạt văn hóa 100%; (15) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia đạt 100%, có 02-03 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; (16) Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%, BHXH đạt 22,7%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo 80,45%; Số điểm đạt chuẩn quốc gia về Y tế 89 điểm; (17) Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vacxin 100%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiều cao, cân nặng 7%;

3. Về môi trường: (18) Tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 70%; (19) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 95%.

4. Về cải cách hành chính, chuyển đổi số: (20) Thực hiện các mục tiêu xây dựng chính quyền số: Tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính xử lý trực tuyến 99%; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công 95%; Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa 100%.

5. Về Quốc phòng - An ninh: (21) Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự; (22) Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển giao quân hàng năm, chất lượng tốt và hoàn thành nhiệm vụ quân sự quốc phòng, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp theo hướng ổn định, thông suốt. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc, tăng cường phối hợp giữa các bộ phận trong cơ quan, bảo đảm phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, nhất là tham mưu tổng hợp, theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu. Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

2. Về phát triển kinh tế, xây dựng Nông thôn mới

2.1. Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn

- Xây dựng đề án sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đẩy mạnh tổ chức sản xuất vườn hộ, trồng cây ăn quả. Tăng cường liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, tiếp tục theo dõi, đánh giá hiệu quả và nhân rộng các mô hình liên kết với doanh nghiệp phù hợp, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác đầu tư sản xuất, kinh doanh phù hợp với tiềm năng địa phương. Phát triển các chuỗi sản phẩm chủ lực theo vùng. Chú trọng phát triển đàn hươu (mục tiêu 8.700 con), đàn ong, cam, dược liệu. Phấn đấu tăng mới 05 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn, tăng mới 01

sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3 sao.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt việc tập trung tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết số 06-NQ-TU ngày 18/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh bằng hình thức phù hợp (mục tiêu 7ha). Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, khuyến khích nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, quy mô tập trung.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp, siết chặt quản lý chất lượng giống, vật tư nông nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp tục kiểm soát tốt các loại dịch bệnh, không để tái phát trên diện rộng.

- Triển khai đồng bộ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Đẩy mạnh phong trào xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu (mục tiêu tăng thêm 2 thôn).

2.2. Phát triển Công nghiệp, Thương mại, Dịch vụ và Hạ tầng

- Tăng cường thu hút đầu tư, mở rộng sản xuất. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, đơn giản hóa thủ tục hành chính, minh bạch quy trình đấu giá đất, cho thuê mặt bằng sản xuất. Chú trọng phát triển các cơ sở chế biến sản phẩm nông nghiệp (mật ong, nhung hươu, cam...).

- Khai thác tiềm năng kết hợp sản xuất cây ăn quả chất lượng cao với du lịch trải nghiệm. Đẩy mạnh xã hội hóa, liên kết với các doanh nghiệp đầu tư phát triển khu du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái. Khai thác có hiệu quả giá trị di tích Cây Thị, cảnh quan đẹp để thu hút khách du lịch.

- Chỉ đạo thực hiện chương trình cứng hóa giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng theo cơ chế hỗ trợ xi măng để đạt mục tiêu 5km cứng hóa đường GTNT. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình xây dựng cơ bản. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư và các chương trình mục tiêu quốc gia.

2.3. Tài chính và Quản lý Tài nguyên Môi trường

- Triển khai quyết liệt các giải pháp thu ngân sách, tổ chức rà soát các đối tượng thu đảm bảo thu đúng, thu đủ đặc biệt là phí và lệ phí, thu thuế xây dựng nhà ở tư nhân, thuế phương tiện vận tải (mục tiêu 27 tỷ đồng). Quản lý chặt chẽ các khoản thu, chống thất thu ngân sách.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất phù hợp với định hướng phát triển. Tiếp tục tập trung chỉ đạo giải quyết các tồn đọng về đất đai. Tập trung rà soát đất hoang hóa, đất 5%, hồ đập trên địa bàn để đưa vào quản lý và sử dụng có hiệu quả.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn (mục tiêu 95% chất thải rắn được thu gom). Xây dựng phương án thực hiện và thu phí môi trường đồng nhất trên toàn xã. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và xử lý triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường tại các trang trại, hộ chăn nuôi.

3. Về Văn hóa - xã hội

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu chính theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh thông minh, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý và phục vụ người dân, doanh nghiệp (100% văn bản đi, đến xử lý trên hệ thống quản lý văn bản điện tử; họp, giao ban UBND xã kết hợp trực tiếp, trực tuyến; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4); gắn đổi mới sáng tạo với phát triển kinh tế địa phương.

Thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu theo Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”: Rà soát, sắp xếp các trường học theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để giữ vững 100% trường đạt chuẩn quốc gia. Phân đầu xây giữ vững 100% trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, có 02-03 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý giáo dục.

Tham mưu thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu theo Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị “về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân”; sắp xếp Trạm Y tế xã theo Đề án và Thông tư 43/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ của Trạm y tế theo mô hình mới. Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cơ sở. Duy trì tiêu chí quốc gia về y tế xã (mục tiêu 89 điểm). Tăng cường tuyên truyền nâng cao tỷ lệ người dân tham gia BHYT (mục tiêu 96%) và BHXH (mục tiêu 22,7%).

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, đối tượng chính sách, người có công. Hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với chuyển đổi cơ cấu lao động. Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả việc xây dựng mô hình thoát nghèo bền vững.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới. Nâng cao chất lượng gia đình văn hoá (mục tiêu 95%) và thôn văn hoá (mục tiêu 100%).

Tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp; bảo đảm cuộc bầu cử trên địa bàn xã được tổ chức dân chủ, đúng pháp luật, an toàn.

Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ có hiệu quả Nghị quyết số 18 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới.

4. Về lĩnh vực Nội vụ, cải cách hành chính, tiếp công dân

Đây là khâu đột phá và nhiệm vụ trọng tâm cần được tập trung chỉ đạo. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; tập trung chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2025 và nâng cao chỉ số CCHC năm 2026.

công chức và lãnh đạo xã trong giải quyết thủ tục hành chính, không để công việc tồn đọng, không đùn đẩy, né tránh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Triển khai quyết liệt chính quyền số. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện giao dịch TTHC, thanh toán trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia, sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2. Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn chi trả chế độ qua tài khoản để khắc phục khó khăn về điểm rút tiền và tăng tỷ lệ chi trả.

Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các kiến nghị của Nhân dân kịp thời, ngay từ khi mới phát sinh. Tiếp tục tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc tồn đọng.

5. Về lĩnh vực Quốc phòng - an ninh

Tập trung công tác tổ chức xây dựng và huấn luyện cho lực lượng vũ trang, thực hiện nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển giao quân, tuyển sinh quân sự theo chỉ tiêu kế hoạch giao. Tăng cường quản lý nhà nước về quốc phòng, nâng cao chất lượng toàn diện của lực lượng vũ trang, nhất là dân quân tự vệ, dự bị động viên. Tăng cường khả năng khu vực phòng thủ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn với thế trận an ninh Nhân dân; tiếp tục làm tốt công tác xây dựng cơ sở xã vững mạnh toàn diện.

Tăng cường công tác đảm bảo an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ xảy ra. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý những vấn đề phức tạp. Đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông, các biện pháp phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn, phòng chống cháy rừng. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các nội dung Đề án 06 của Chính phủ.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trên địa bàn xã Kim Hoa.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trưởng các phòng, trung tâm UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quỳnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KIM HOA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Kèm theo Báo cáo số 304/BC-UBND, ngày 24/12/2025 của UBND xã)

STT	Chỉ tiêu/Nhóm chỉ tiêu		Đơn vị tính	Chỉ tiêu giao năm 2025	Thực hiện năm 2025	Đánh giá
1	Thu nhập bình quân đầu người		Triệu đồng	55,68	55,7	Vượt
2	Thu ngân sách	Tổng số	Triệu đồng	4941	30,966	Vượt
		Cơ quan thuế thu	Triệu đồng	4402	9,212	
		Tại xã	Triệu đồng	539	21.784	
		Phí lệ phí	Triệu đồng		650	
		Thu từ tiền đất	Triệu đồng		21.134	
3	Khu dân cư mẫu		Thôn	2	5	Vượt
4	Sản phẩm OCOP		Sản phẩm	2	0	Không đạt
5	Mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ		Mô hình	3	6	Vượt
6	Đàn hươu		Con	8350	8386	Vượt
7	Tiêm phòng gia súc		%	85	85	Đạt
8	Cứng hóa GTNT, KMNĐ		km	5,37	2,76	Không đạt
9	Thu gom, xử lý rác thải		%	94	95	Vượt
10	Thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất		ha	25	10	Không đạt
11	Tỷ lệ thôn văn hóa		%	100	100	100
12	Tỷ lệ gia đình văn hóa		%	92,3	93,84	Vượt
13	Số điểm đạt chuẩn quốc gia về Y tế		Điểm	87	87	Đạt
14	Tỷ lệ hộ nghèo		%	2,7	2,69	Vượt
15	Tỷ Lao động qua đào tạo		%	80,34	80,38	Vượt
16	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế		%	95,8	96	Vượt
17	Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH		%	20,4	20,5	Vượt
18	Trường chuẩn		%	100	100	Đạt
19	Tuyển giao quân		%	100	100	Đạt

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

PHỤ LỤC: CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 304/BC-UBND, ngày 24/12/2025 của UBND xã)

STT	Chỉ tiêu/Nhóm chỉ tiêu			Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Chỉ tiêu 2026	Ghi chú
1	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn			%	5,01	5,25	
2	Cơ cấu tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn theo giá hiện hành			%	100	100	
	Nông, lâm nghiệp và thủy sản			%	69,66	68	
	Công nghiệp - Xây dựng			%	11,65	13	
	Thương mại - Dịch vụ			%	18,69	19	
3	Thu nhập bình quân đầu người			Triệu đồng	55,7	58,66	
4	Thu ngân sách	Tổng số		Triệu đồng	30.996	18.028	
		Cơ quan thuế thu		Triệu đồng	9.212	9.248	
		Tại xã	Tổng	Triệu đồng	21.784	8.780	
			Phí lệ phí	Triệu đồng	650	780	
			Thu từ tiền đất	Triệu đồng	21.134	8.000	
5	Số lượng doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động tính lũy kế (tăng 5)			Đơn vị	20	25	
6	Giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản trên 1 ha đất sản xuất nông nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản			Triệu đồng	138,76	140	
7	Giữ vững các tiêu chí xã NTM			Đạt	Chưa Đạt	Đạt	
8	Thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất			ha	10	7	
9	Tổng sản lượng lương thực có hạt			Tấn	9265	9500	
10	Tổng đàn hươu			Con	8386	8700	
	Sản lượng nhung hươu			Tấn	3,01	3,13	
	Đàn dê			Con	526	900	
	Đàn ong			Đàn	2584	2800	
	Tỷ tiêm phòng gia súc			%	85	85	
	Mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ			mô hình	3	3	
11	Tăng mới sản phẩm OCOP			Sản phẩm	0	1	
	Khu dân cư mẫu			Thôn	5	2	
12	Số km cứng hóa, thảm nhựa đường GTNT			km	2,76	5	
	Số km cứng hóa kênh mương, rãnh thoát nước			km	0	1	
13	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều			%		0,4	

STT	Chỉ tiêu/Nhóm chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Chỉ tiêu 2026	Ghi chú
14	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	93,4	95	
	Tỷ lệ thôn văn hóa	%	100	100	
15	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	100	100	
16	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	95,8	96	
	Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH	%	20,5	22,7	
	Số điểm đạt chuẩn quốc gia về Y tế	Điểm	87	89	
	Lao động qua đào tạo	%	80,38	80,45	
17	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể chiều cao, cân nặng	%	7,5	7	
	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin	%	100	100	
18	Tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn	%	66,4	70	
19	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	95	95	
20	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	99	99	
	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	%	100	100	
	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	95	95	
21	Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự	Đạt	Đạt	Đạt	
22	Hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm, chất lượng tốt và hoàn thành nhiệm vụ quân sự quốc phòng, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện	%	100	100	

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ